

Bình Định, ngày 21 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ
thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị
khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Xét đề nghị của Sở Du lịch tại Tờ trình số 609/TTr - SDL ngày 30/10/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trên địa bàn tỉnh.

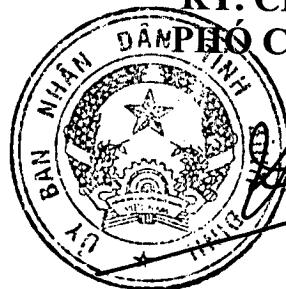
Điều 2. Giao Giám đốc Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Du lịch, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Nội vụ, Văn hóa và Thể thao, Khoa học và Công nghệ, Ngoại vụ, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.fyn

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Đài PT&TH, Báo Bình Định;
- Lưu: VT, K16. *fyn*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 41/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình hành động số 103/NQ-CT ngày 06/10/2017 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động của Chính phủ).

2. Yêu cầu

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ của Chương trình hành động của Chính phủ có trọng tâm, trọng điểm bám sát Chương trình hành động số 06 - CTr/TU ngày 20/10/2016 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020, Quyết định số 755/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2020, Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bình Định đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; gắn với xây dựng lộ trình cụ thể đảm bảo tính khả thi, phù hợp với yêu cầu thực tế và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Nâng cao nhận thức về phát triển du lịch

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản có liên quan đến các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, địa phương, tổ chức Đảng các cấp, Mặt trận Tổ Quốc, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân. Trong đó, chú trọng đặc biệt quan điểm mới của Đảng về bản chất ngành du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hóa cao, mang nội dung văn hóa sâu sắc, đem lại hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị, đối ngoại và an ninh, quốc phòng; vị trí, vai trò động lực của ngành du lịch thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác; phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị các cấp, các ngành và toàn xã hội.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về du lịch trên các phương tiện báo chí để tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và kiến thức về phát triển du lịch trong xã hội; quảng bá hình ảnh, quê hương, con người Bình Định; đảm bảo du lịch là một trong những nội dung thường xuyên, tập trung trong chương trình truyền thông của các cơ quan thông tin đại chúng.

2. Cơ cấu lại ngành du lịch

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng và triển khai Đề án cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới vận hành theo quy luật kinh tế thị trường theo hướng dẫn của Trung ương và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Rà soát, điều chỉnh chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch, gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chú trọng tập trung nguồn lực xây dựng các khu vực động lực phát triển du lịch.

- Nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện công tác thống kê du lịch để xác định rõ vị trí ngành du lịch trong tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Hoàn thiện thể chế, chính sách

- Nghiên cứu: triển khai các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Du lịch 2017 và các Bộ luật, Luật khác có liên quan đến phát triển du lịch. Rà soát, hoàn thiện các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư vào du lịch, trong đó ưu tiên bố trí vốn cho công tác xây dựng quy hoạch du lịch, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, xúc tiến quảng bá du lịch.

- Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch; rà soát, sửa đổi, bổ sung danh mục ưu đãi đầu tư, trong đó có các dự án du lịch tại các địa bàn trọng điểm, khu vực động lực phát triển du lịch và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nhưng có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch.

- Rà soát, nghiên cứu ban hành chính sách phù hợp về thuế sử dụng đất và tiền thuê đất đối với các dự án du lịch có hệ số sử dụng đất cho xây dựng thấp và hạn chế về chiều cao; thành lập và có cơ chế quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch.

4. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch

- Tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng tại các địa bàn trọng điểm, khu vực động lực phát triển du lịch đã được phê duyệt tại các Chương trình, Dự án, Quy hoạch của Tỉnh.

- Rà soát, hoàn thiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt, đường không, đường biển và đường thủy nội địa phục vụ phát triển du lịch; nâng cao khả năng kết nối giao thông tới các khu điểm du lịch.

- Nghiên cứu, xây dựng các đề án cải thiện chất lượng dịch vụ, hạ tầng đường sắt, cảng biển, cảng thủy nội địa chuyên dùng phục vụ du lịch; đầu tư xây dựng các

điểm dừng nghỉ trên các tuyến du lịch đường bộ; bảo đảm an toàn giao thông; tăng cường kết nối hàng không với các thị trường nguồn khách du lịch.

- Tạo điều kiện cho các hãng hàng không trong nước và quốc tế mở các đường bay mới đến Bình Định, tăng cường tần suất các đường bay có sẵn; hoàn thành xây dựng mới nhà ga cảng hàng không Phù Cát.

- Khuyến khích đầu tư hình thành các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao tại các địa bàn du lịch trọng điểm.

5. Xúc tiến quảng bá du lịch

- Đổi mới cách thức, nội dung, bảo đảm thực hiện chuyên nghiệp và hiệu quả trong hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch trong nước và nước ngoài; ứng dụng công nghệ tiên tiến trong công tác xúc tiến quảng bá du lịch.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường hoạt động truyền thông về du lịch, các chương trình liên kết lĩnh vực văn hóa, thể thao, nhất là văn học - nghệ thuật, điện ảnh trong xúc tiến quảng bá du lịch của Trung ương.

- Nghiên cứu xây dựng và định vị thương hiệu du lịch Quy Nhơn - Bình Định gắn với hình ảnh chủ đạo, độc đáo, mang đậm bản sắc văn hóa địa phương.

- Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông và sự tham gia của toàn xã hội trong hoạt động xúc tiến quảng bá.

- Huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân người Bình Định nói riêng, người Việt Nam nói chung tại nước ngoài trong công tác xúc tiến quảng bá du lịch.

6. Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch

- Xây dựng môi trường kinh doanh du lịch lành mạnh, bình đẳng, thuận lợi cho doanh nghiệp; bảo đảm an ninh, an toàn cho các hoạt động du lịch.

- Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp kinh doanh du lịch. Khuyến khích doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa loại hình, sản phẩm, dịch vụ du lịch; gắn du lịch với các hoạt động, sản phẩm văn hóa, nghệ thuật, làng nghề.

- Tạo điều kiện thuận lợi để người dân trực tiếp tham gia kinh doanh và hưởng lợi từ du lịch; xây dựng cộng đồng du lịch văn minh, thân thiện trong ứng xử với khách du lịch; hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, du lịch sinh thái; phát huy vai trò của các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong phát triển du lịch.

7. Phát triển nguồn nhân lực du lịch

- Nghiên cứu xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch Bình Định đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho lực lượng lao động ngành du lịch về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ và đạo đức nghề nghiệp nhất là đội ngũ thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch.

- Triển khai Bộ tiêu chuẩn nghề quốc gia về du lịch trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương.

8. Tăng cường quản lý nhà nước về du lịch

- Triển khai hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia trong lĩnh vực du lịch sau khi Trung ương ban hành; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch phát triển du lịch theo hướng bền vững.

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển du lịch của tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trong tình hình mới.

- Nghiên cứu xây dựng mô hình, hệ thống tổ chức, quản lý ngành du lịch đồng bộ, chuyên nghiệp, hiệu quả; nâng cao năng lực, trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan quản lý nhà nước về du lịch ở cấp tỉnh và địa phương, đáp ứng yêu cầu quản lý liên ngành, liên vùng phát triển du lịch trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và liên ngành, xử lý nghiêm các vi phạm; xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện; kiểm soát chất lượng dịch vụ du lịch.

- Chủ động thực thi các biện pháp quản lý tài nguyên du lịch gắn với bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu tác động đến du lịch.

(có Phụ lục các nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch này)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Du lịch: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND, Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Các sở, ban, ngành có liên quan trên địa bàn tỉnh

Căn cứ các nội dung cụ thể thuộc phạm vi trách nhiệm của ngành đã được phân công tại Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch này, chủ động triển khai các nội dung liên quan; lập dự toán kinh phí đề xuất UBND tỉnh; đồng thời thực hiện lồng ghép với nguồn kinh phí được giao trong năm tại đơn vị, định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Sở Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch của địa phương; chủ động tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc chức năng nhiệm vụ của mình; định kỳ hàng năm sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Sở Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Rà soát, xây dựng Kế hoạch phát triển du lịch gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm du lịch là một nội dung thiết yếu trong

từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển cũng như từng đề án, dự án đầu tư của địa phương.

- Tăng cường quản lý điểm đến, triển khai Nghị quyết, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch trong thời kỳ mới, các chương trình, kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh; tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, đảm bảo an ninh, an toàn cho khách du lịch.

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải để tổ chức kết nối thuận lợi các phương tiện vận tải phục vụ phát triển du lịch.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch; ban hành theo thẩm quyền các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư du lịch để phát triển các tiềm năng, thế mạnh của địa phương; đẩy mạnh liên kết các địa phương để phát triển sản phẩm, thị trường và các chuỗi giá trị du lịch.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo định kỳ đến Sở Du lịch trước ngày 20/11 hàng năm.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Du lịch) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục

CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn theo Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của UBND tỉnh)



TT	Nội dung/nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian Thực hiện	Nguồn kinh phí
I	Nâng cao nhận thức về phát triển du lịch				
1	Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII, Luật Du lịch, Nghị quyết 103/NQ-CP của Chính phủ, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển du lịch	Sở Du lịch	Ban Tuyên giáo, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2018-2019	Ngân sách
2	Phổ biến kiến thức về du lịch cho các đối tượng hoạt động trong lĩnh vực du lịch	Sở Du lịch	Các sở, ban ngành, đoàn thể	Hàng năm	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
II	Cơ cấu lại ngành du lịch				
1	Rà soát, tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển du lịch giai đoạn 2016 - 2020; Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Bình Định đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030	Sở Du lịch	Các sở, ban ngành, địa phương liên quan	2018-2020	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
2	Xây dựng Quy hoạch phát triển du lịch khu vực phía Bắc tỉnh	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	2017-2018	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
3	Xây dựng Quy hoạch tổng thể khu du lịch quốc gia Phương Mai	Bộ Văn hóa, Thể	Các Bộ, ban, ngành và địa phương liên quan		

		thao và Du lịch			
III	Hoàn thiện thể chế, chính sách				
1	Triển khai Kế hoạch ứng dụng CNTT trong lĩnh vực du lịch của Trung ương	Sở Du lịch	Các sở, ban ngành, địa phương liên quan	2018 - 2019	Ngân sách
2	Nghiên cứu, đề xuất thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch	Sở Tài chính	Sở Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ	2018 - 2020	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
IV	Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch				
1	Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng				
1.1	Đề xuất nâng cấp Cảng hàng không Phù Cát thành Cảng hàng không quốc tế; tạo điều kiện cho các hãng hàng không trong nước và quốc tế mở các đường bay mới đến Bình Định, tăng cường tần suất các đường bay có sẵn	Sở Giao thông vận tải	Sở Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, hàng hàng không, sân bay Phù Cát,	2018	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
1.2	Hoàn thành đưa vào sử dụng các dự án: Quốc lộ 19, đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1A; Quốc lộ 19B đoạn nối tại Khu kinh tế Nhơn Hội đến Sân bay Phù Cát; Quốc lộ 1D, đoạn từ ngã ba Long Vân - Bến xe liên tỉnh, đường vào ga Diêu Trì... Đầu tư nâng cấp, mở rộng Cảng Quy Nhơn, xây dựng mới cảng tổng hợp Nhơn Hội và khu hậu cần cảng theo quy hoạch được duyệt	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ban ngành, địa phương liên quan	2019 - 2020	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
1.3	Đầu tư chỉnh trang đô thị, tôn tạo cảnh quan TP Quy Nhơn sáng, xanh, sạch, đẹp:				
a	Trồng rừng cảnh quan núi Bà Hỏa, Xuân Vân-	UBND	Sở Du lịch, Sở Xây	2018 - 2019	Ngân sách và

	Vũng Chua, Phương Mai; cải tạo cảnh quan phía Đông Quốc lộ 1D, bố trí điểm dừng chân ngắm cảnh thành phố Quy Nhơn	thành phố Quy Nhơn	dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng		nguồn xã hội hóa
b	Triển khai công tác đầu tư, xây dựng 4 cầu tàu du lịch và khu dịch vụ du lịch biển đảo thành phố Quy Nhơn	UBND thành phố Quy Nhơn	Sở Du lịch, Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính	2018 - 2020	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
c	Xây dựng tuyến phố đi bộ phục vụ du lịch (phố ẩm thực, mua sắm, vui chơi giải trí, không gian văn hóa nghệ thuật...)	UBND thành phố Quy Nhơn	Sở Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa và Thể thao	2018	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
d	Tổ chức các tuyến xe điện phục vụ tham quan nội thành	Sở Giao thông vận tải	Sở Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND thành phố Quy Nhơn	2018 - 2019	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
1.4	Xây dựng 20 nhà vệ sinh và nhà tắm công cộng đạt chuẩn phục vụ khách du lịch dọc biển Quy Nhơn và các nhà vệ sinh và nhà tắm tại các điểm tắm biển thuộc tuyến du lịch biển Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Nhơn	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Du lịch, Sở Tài Chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	2018 - 2020	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
1.5	Xây dựng, nâng cấp, mở rộng đường vào các xã đường tiêu biểu tại các huyện Tây Sơn, Tuy Phước và thị xã An Nhơn	Ban QLDA giao thông tỉnh	Sở Du lịch, Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Văn hóa	2018 - 2020	Ngân sách và nguồn xã hội hóa

			và Thể thao, UBND các huyện, thành phố		
1.6	Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan, môi trường các làng nghề truyền thống đáp ứng nhu cầu tham quan, trải nghiệm của du khách	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Công thương và các cơ quan có liên quan	2018 - 2020	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
2	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật				
	Thu hút đầu tư xây dựng mới một số tổ hợp khách sạn kết hợp với trung tâm thương mại, nghỉ dưỡng và tổ chức hội nghị, hội thảo; các khu vui chơi, giải trí cao cấp tại thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và một số địa phương có tiềm năng du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Sở Du lịch, các sở ban, ngành và địa phương liên quan	2018 - 2020	Kinh phí xã hội hóa
V	Xúc tiến quảng bá du lịch				
1	Nghiên cứu xây dựng và định vị thương hiệu du lịch Quy Nhơn - Bình Định gắn với hình ảnh chủ đạo, độc đáo, mang đậm bản sắc văn hóa địa phương	Sở Du lịch	Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Hiệp hội du lịch, doanh nghiệp du lịch	2018 - 2020	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
2	Triển khai các điểm thông tin hỗ trợ khách du lịch tại: Sân bay Phù Cát, Ga Diêu Trì, khu vực quảng trường tỉnh; nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm hỗ trợ thông tin cho khách du lịch	Sở Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Hiệp hội du lịch Bình Định, doanh nghiệp du lịch	2018 - 2020	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
3	Xuất bản các ấn phẩm du lịch với nhiều hình thức phong phú phục vụ cho du khách	Sở Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Hiệp hội du lịch Bình Định, Doanh nghiệp du lịch	2018 - 2020	Ngân sách và nguồn xã hội hóa

4	Nâng cấp, hoàn thiện nội dung và hình ảnh của trang Web du lịch Quy Nhơn - Bình Định bằng nhiều ngôn ngữ: Anh, Nga, Hàn Quốc, Nhật Bản... Liên kết với các hãng Hàng không, Thông tin - Truyền thông, Văn hóa - Thể thao để quảng bá du lịch thông qua các sự kiện	Sở Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn hóa và Thể thao, các hãng Hàng không, Hiệp hội du lịch Bình Định, doanh nghiệp du lịch	2018 - 2019	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
5	Tham gia các Hội chợ lớn trong nước: VITM, ITE...và tổ chức phát động thị trường tại các khu vực trong và ngoài nước: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Nhật Bản, Hàn Quốc...	Sở Du lịch	Các hãng hàng không, đường sắt, Tổng cục Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Hiệp hội du lịch Bình Định, Doanh nghiệp du lịch	Hàng năm	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
6	Tổ chức Hội chợ du lịch kết nối 4 tỉnh: Bình Định - Phú Yên - Gia Lai - ĐăkLăk và thường xuyên giới thiệu quảng bá sản phẩm du lịch của tỉnh tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Huế, Đà Lạt	Sở Du lịch	Các Sở, ban ngành liên quan, Hiệp hội du lịch Bình Định, doanh nghiệp du lịch	Hàng năm	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
7	Phối hợp với các cơ quan đại diện, Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài, người Bình Định ở nước ngoài, Hội đồng hương Bình Định ở các tỉnh, thành trong xúc tiến quảng bá du lịch	Sở Ngoại vụ, Sở Du lịch	Sở Văn hóa và Thể thao, Hiệp hội du lịch Bình Định, và các Sở, ban ngành liên quan	2018 - 2020	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
8	Xây dựng Kế hoạch khai thác và phát huy các giá trị di sản văn hóa nghệ thuật phục vụ phát triển du lịch	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Du lịch, Hiệp hội du lịch Bình Định và các Sở, ban ngành liên quan	2018	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
VI	Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch				

1	Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp kinh doanh du lịch. Khuyến khích Doanh nghiệp đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ, gắn du lịch với các hoạt động, sản phẩm văn hóa, nghệ thuật, làng nghề	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương	Sở Du lịch và các Sở, ban ngành liên quan, Hiệp hội du lịch Bình Định, doanh nghiệp du lịch	2018 - 2020	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
2	Xây dựng phương án, kế hoạch quản lý các điểm tham quan, du lịch; phát triển cơ sở dịch vụ và hạ tầng thiết yếu đạt chuẩn; tăng cường các biện pháp quản lý vệ sinh môi trường, an ninh, an toàn tại các điểm du lịch	Sở Du lịch	Các Sở, ban ngành liên quan, Hiệp hội du lịch Bình Định, doanh nghiệp du lịch	2018 - 2020	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
3	Xây dựng môi trường kinh doanh du lịch lành mạnh, minh bạch, bình đẳng, thuận lợi cho doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các địa phương	Các Sở, ban ngành liên quan, Hiệp hội du lịch, DN du lịch	2018 - 2020	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
4	Triển khai Đề án phát triển du lịch cộng đồng tại một số xã, phường ven biển tại thành phố Quy Nhơn	Sở Du lịch	UBND thành phố Quy Nhơn và các Sở, ban, ngành liên quan, Hiệp hội du lịch Bình Định	2018 - 2020	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
5	Tổ chức gấp gỡ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp du lịch	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan, Hiệp hội du lịch, Doanh nghiệp du lịch	2018 - 2020	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
VII	Phát triển nguồn nhân lực du lịch				
1	Xây dựng Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch Bình Định đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	Sở Nội vụ, Hiệp hội Du lịch Bình Định	2018 - 2019	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa

2	Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho lực lượng lao động ngành du lịch về quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp và nghề du lịch	Sở Du lịch	Sở Nội vụ, các cơ sở đào tạo, Hiệp hội Du lịch Bình Định, doanh nghiệp du lịch	2018 - 2020	Ngân sách và kinh phí xã hội hóa
3	Tổ chức các lớp đào tạo nghiệp vụ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm hỗ trợ khách du lịch	Sở Du lịch	Hiệp hội Du lịch Bình Định, doanh nghiệp du lịch	Hàng năm	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
4	Triển khai Bộ tiêu chuẩn nghề quốc gia về du lịch trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương	Hiệp hội Du lịch Bình Định	Sở Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp du lịch	2018 - 2020	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
VIII	Tăng cường quản lý nhà nước về du lịch				
1	Thực hiện các biện pháp quản lý tài nguyên du lịch gắn với bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu tác động đến du lịch	Sở Du lịch	Hiệp hội Du lịch Bình Định, doanh nghiệp du lịch	Hàng năm	Ngân sách và nguồn xã hội hóa
2	Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, liên ngành; xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện; triển khai chương trình kiểm soát chất lượng dịch vụ lưu trú du lịch, dịch vụ lữ hành và hướng dẫn du lịch	Sở Du lịch	Hiệp hội Du lịch Bình Định, doanh nghiệp du lịch	Hàng năm	Ngân sách và nguồn xã hội hóa